

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 335/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26-9-2022

Về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Chiến

2. Ông Nguyễn Hữu Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 299/2022/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1577/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Bị đơn: Anh Lâm Văn T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 20/5/4 T, khu vực C, phường T, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị D trình bày: Chị và anh Lâm Văn T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND phường T ngày 08/01/2015. Sau khi cưới, vợ chồng sống cùng cha mẹ chồng ở khu vực C, phường T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Đến năm 2020, vợ chồng xây nhà ra ở riêng. Từ tháng 02/2021 vợ chồng thường xuyên kinh cãi vì anh T làm có tiền chi tiêu riêng, không đưa chị chi phí cuộc sống gia đình. Đến tháng 5/2021, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng do anh T chơi cờ bạc, thường xuyên đánh chị. Gia đình hòa giải, chị nhiều lần bỏ qua nhưng anh T không thay đổi tính tình, cả hai vẫn không hòa hợp được. Tháng 4/2022, chị về nhà cha mẹ ruột sống. Chị xác định không còn tình cảm với

anh Lâm Văn T nên yêu cầu ly hôn.

Vợ chồng có 01 con chung tên Lâm Gia B, sinh ngày 04/4/2016, hiện chị đang nuôi dưỡng. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Theo bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng bị đơn anh Lâm Văn T trình bày: Thống nhất như lời trình bày của chị Lê Thị D về thời gian, điều kiện kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng sống cùng cha mẹ anh ở khu vực C, phường T, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Đến năm 2020, vợ chồng ra ở riêng. Quá trình chung sống, chị D ít quan tâm chăm sóc cuộc sống gia đình, thường đi sớm về trễ, không lo chăm con. Ngày 29/5/2022 anh bắt gặp chị D ngoại tình, chị D bỏ về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Vợ chồng chỉ liên lạc để thăm nom con, không có bàn bạc việc hàn gắn tình cảm vợ chồng. Anh xác định không còn tình cảm với chị Lê Thị D nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Lâm Gia B, sinh ngày 04/4/2016, hiện chị D đang nuôi dưỡng. Anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

*** Tại phiên tòa:**

- Chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T thống nhất việc ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con và không tranh chấp tài sản chung.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa: Về tố tụng: hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: đề nghị công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T. Giao cháu Lâm Gia B, sinh ngày 04/4/2016 cho chị Lê Thị D nuôi dưỡng, chị Lê Thị D không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Tài sản chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Lê Thị D yêu cầu ly hôn anh Lâm Văn T; bị đơn Lâm Văn T đang cư trú tại thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T ngày 08/01/2015 nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

[3] Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục, không còn sống chung từ tháng 04/2022 cho đến nay. Chị Lê Thị D xác định không còn

tình cảm với anh Lâm Văn T nên yêu cầu ly hôn. Các lần hòa giải ngày 29/8/2022, 12/9/2022 và tại phiên tòa anh Lâm Văn T thừa nhận mức độ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và thống nhất ly hôn. Sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực trạng mâu thuẫn trong cuộc sống nên được công nhận.

[4] Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T có 01 con chung tên **Lâm Gia B, sinh ngày 04/4/2016**, hiện chị D đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T đều có yêu cầu được nuôi con sau ly hôn. Trong thời gian chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T không sống chung, cháu **Lâm Gia B** do chị Lê Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, cháu đã thích nghi với môi trường sống với mẹ, hiện đang đi học ổn định tại trường tiểu học số 2 phường Bình Định. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho người con, tránh sự xáo trộn và ảnh hưởng tâm sinh lý của người con, quyết định giao con cho chị Lê Thị D tiếp tục nuôi là phù hợp.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị D không yêu cầu anh Lâm Văn T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T thuận tình ly hôn nên mỗi người phải chịu 75.000đ án phí ly hôn.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 192, 202, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T.

2/ Về con chung: Giao cháu Lâm Gia B, sinh ngày 04/4/2016 cho chị Lê Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Thị D không yêu cầu anh Lâm Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung: Chị Lê Thị D và anh Lâm Văn T không yêu cầu Tòa giải quyết.

4/ Về án phí:

4.1/ Chị Lê Thị D phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Chị Lê Thị D đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005336 ngày 29/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn nên hoàn trả cho chị Lê Thị D 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4.2/ Anh Lâm Văn T phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn.

5/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- Các đương sự;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Công Giáo